

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
BẢN TIN THAN NGÀY

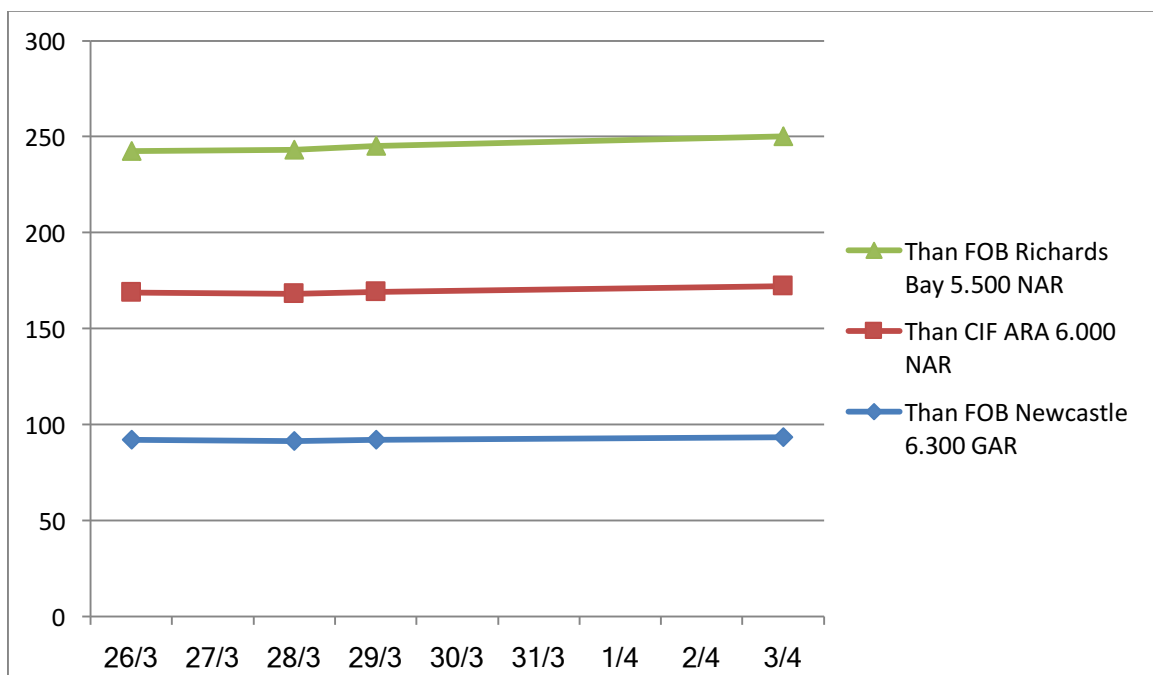
Ngày 09/04/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	93,50	+1,45	92,70	+0,55
CIF ARA 6.000 NAR	78,50	+1,50	78,60	+1,60
FOB Richards Bay 5.500 NAR	78,05	+1,95	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	78,75	-0,25
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	63,00	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	49,85	-0,50	365,05	-3,55
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	71,35	+0,00	522,50	+0,17
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	79,50	-0,50	582,18	-3,48

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 03/04/2018)

DIỂM TIN

Than của Australia xuất khẩu từ cảng Gladstone trong tháng 3 dưới mức 5 triệu tấn

Lượng than xuất khẩu từ cảng Gladstone tại Queensland, Australia trong tháng 3 vừa qua chưa vượt qua được mức 5 triệu tấn/tháng – thông tin từ đơn vị vận hành cảng Gladstone cho biết. Gladstone đã vận chuyển khoảng 4,97 triệu tấn than trong tháng 3, tăng 2% so với tháng 2 nhưng lại giảm 13% so với cùng kỳ năm ngoái. Đã có tháng lượng than xuất khẩu tại đây đạt mức cao nhất là 6,31 triệu tấn vào tháng 12 năm ngoái, tuy nhiên đã từ từ giảm xuống 4,72 triệu tấn vào tháng 1 năm nay và hiện tại thì chưa vượt qua được mức 5 triệu tấn/tháng. Năm ngoái, lượng than xuất khẩu hàng tháng của cảng Gladstone chỉ dưới mức 5 triệu tấn/tháng một lần duy nhất là vào tháng 4 năm ngoái khi chuỗi cung ứng than tại đây chịu tác động bởi cơn bão Tropical Cyclone Debbie đổ bộ vào tháng 3. Trong năm nay, tuyến đường sắt Blackwater, tuyến kết nối từ các mỏ than đến cảng Gladstone gặp trục trặc do chịu ảnh hưởng bởi các cơn bão và nhiệt độ cao quá mức. Không rõ sự việc nêu trên có ảnh hưởng gì đến lượng than vận chuyển đến cảng Gladstone không do đơn vị vận hành tuyến đường sắt Aurizon từ chối cung cấp thông tin.

Cảng Gladstone sở hữu bến than RG Tanna - bến than lớn thứ 4 trên thế giới, có công suất làm hàng hơn 60 triệu tấn/năm và bến Wiggins Island có công suất làm hàng 8 triệu tấn/năm. Theo thống kê, cảng Gladstone xuất khẩu khoảng 70% than luyện kim và 30% than nhiệt và đã xuất khẩu 68,29 triệu tấn vào năm 2017. Nhật Bản là quốc gia nhập khẩu than lớn nhất từ cảng Gladstone và đã nhập khẩu 1,28 triệu tấn than trong tháng 3 vừa qua, giảm 25% so với cùng kỳ năm ngoái và giảm 22% so với tháng trước đó, đây được đánh giá là tháng xuất khẩu than kém nhất từ cảng Gladstone đi Nhật Bản kể từ tháng 4 năm ngoái. Lượng than xuất khẩu từ cảng Gladstone sang Trung Quốc cũng giảm mạnh 52% so với năm ngoái và 25% so với tháng 2. Tương tự lượng than xuất khẩu sang Taiwan cũng chỉ đạt 171.000 tấn, giảm 28% so với cùng kỳ năm ngoái và 5% so với tháng 2. Trong khi đó, lượng than xuất sang Ấn Độ và Hàn Quốc lại có xu hướng tăng lên. Cụ thể Ấn Độ đã nhập khẩu khoảng 1,22 triệu tấn, tăng 9% so với năm trước và 52% so với tháng 2. Hàn Quốc đã nhập khẩu đạt mức cao nhất trong 28 tháng với 1,16 triệu tấn, tăng 10% so với năm ngoái và tăng 26% so với tháng trước đó.

Lượng than xuất khẩu trong tháng 2 của Nam Phi tăng 1%

Lượng than nhiệt xuất khẩu từ Nam Phi tăng 1,1% so với tháng 1 và đạt mức 6,22 triệu tấn trong tháng 2, tuy nhiên lại giảm 5,2% so với cùng kỳ năm ngoái – dữ liệu từ đơn vị hải quan cho biết. Ấn Độ tiếp tục là quốc gia nhập khẩu than lớn nhất từ Nam Phi khi đạt mức 2,58 triệu tấn, chiếm khoảng 41% tổng khối lượng xuất khẩu của Nam Phi trong tháng 2. Tuy nhiên, lượng than Nam Phi xuất sang Ấn Độ đã giảm 4% so với tháng 1 và giảm 9% so với năm ngoái. Pakistan đứng thứ 2 trong các nước nhập khẩu than của Nam Phi với 866.682 tấn than trong tháng 2, hơn gấp đôi so với lượng than nhập khẩu trong tháng 1 và tăng 84% so với cùng kỳ năm ngoái. Kế đến là Hàn Quốc đứng thứ 3 trong các nước nhập khẩu than của Nam Phi trong tháng 2 với khối lượng 730.590 tấn, giảm 2% so với tháng trước và giảm 10% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy đã nhập khẩu 1,75 triệu tấn than từ Nam Phi trong năm 2017 nhưng Thổ Nhĩ Kỳ lại không nhập khẩu tấn than nào trong tháng 2. Mức giá trung bình S&P Global Platts đánh giá đối với loại than Richards Bay nhiệt trị 5.500 kcal/kg NAR tháng 2 ở mức 78,25 USD/tấn, giảm 3,02 USD so với tháng 1 trước đó.

Số lượng tàu chờ làm hàng tại các bến than của Port Waratah Coal Services tăng lên 11 tàu

Số lượng tàu chờ làm hàng tại 2 bến than Port Waratah Coal Services (PWCS) tại cảng Newcastle thuộc khu vực phía đông Australia đã lên đến 11 tàu hôm 1/4 vừa qua, tăng từ 6 tàu 1 tuần trước đó - thông tin từ đơn vị vận hành cảng Hunter Valley Coal Chain Coordinator cho biết. Số lượng tàu chờ làm hàng tại đây được dự kiến sẽ ít hơn 5 tàu vào thời điểm cuối tháng 4. Các bến than PWCS đã vận chuyển tổng cộng 2,28 triệu tấn than trong tuần kết thúc hôm 1/4 vừa qua, giảm 737.800 tấn so với hồi 1 tuần trước đó và từ đầu tháng đến ngày 3/4 tổng cộng đã xuất khẩu 0,28 triệu tấn. Các công ty khai thác than dự báo lượng than đến PWCS trong tháng 4 sẽ đạt 9,4 triệu tấn và trong tháng 5 là 9,8 triệu tấn. Lượng than được vận chuyển đến cảng Newcastle bằng đường sắt trong

tuần trước đó đạt 3,47 triệu tấn, khoảng 1,19 triệu tấn than đã được vận chuyển đến các bến của công ty Newcastle Coal Infrastructure Group (NCIG) ở Newcastle trong tuần trước đó. Lượng than lưu trữ tại các bến than Carrington và Kooragang tại cảng Port Waratah đạt tổng cộng 1,86 triệu tấn theo thống kê hôm 1/4, tăng 42.885 tấn so với 1 tuần trước đó. Trong khi đó, tại cảng Gladstone ở bang Queensland đã có đến 23 tàu chờ làm hàng hôm 3/4 và 3 tàu đang làm hàng tại các bến than RG Tanna.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	6,60	-0,35
	Queensland	Nhật Bản	7,60	-0,45
	New South Wales	Hàn Quốc	8,15	-0,45
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	13,65	-0,15
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	9,10	-0,15
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	13,85	-0,15
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,65	-0,15
	Úc	Trung Quốc	12,15	-0,05
	Úc	Ấn Độ	13,75	-0,05

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 03/04/2018)